| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH ĐẮK LẮK | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 128/2026/QĐ-UBND | *Đắk Lắk, ngày 23 tháng 10 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Ban hành Quy chế phối hợp phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Tần số vô tuyến điện số 42/2009/QH12; Luật Tần số vô tuyến điện sửa đổi, bổ sung số 09/2022/QH15;*

*Căn cứ Luật Bưu chính số 49/2010/QH12;*

*Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15;*

*Căn cứ Luật Viễn thông số 24/2023/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15;*

*Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường số 11/2016/UBTVQH13;*

*Căn cứ Nghị định số 147/2024/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Viễn thông;*

*Căn cứ Nghị định số 353/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Công nghiệp công nghệ số;*

*Căn cứ Nghị định số 174/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Bưu chính, Viễn thông, Tần số vô tuyến điện, Giao dịch điện tử và Công nghệ thông tin;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 322/TTr-SKHCN ngày 13 tháng 10 năm 2026;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức thực hiện Quy chế ban hành kèm theo Quyết định này; đồng thời, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông và Công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 11 năm 2026.

2. Quyết định này bãi bỏ các Quyết định, gồm:

a) Quyết định số 39/2010/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) về việc ban hành Quy chế phối hợp phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin;

b) Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk (cũ) về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin, ban hành kèm theo Quyết định số 39/2010/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hồ Thị Nguyên Thảo**

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH ĐẮK LẮK | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

# QUY CHẾ

**Phối hợp phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 128/2026/QĐ-UBND)*

## Chương I
## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, phương thức phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác tuyên truyền, phòng ngừa vi phạm pháp luật và trao đổi, cung cấp thông tin phục vụ phát hiện, đấu tranh, phòng ngừa tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Các nội dung liên quan đến công tác phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin không quy định tại Quy chế này thì thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Sở Công Thương, Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh Đắk Lắk, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến công tác phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

### Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp được thực hiện trên nguyên tắc chủ động, kịp thời, hiệu quả và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình phối hợp không làm ảnh hưởng đến hoạt động chung của các bên có liên quan.

2. Vụ việc vi phạm hành chính thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương nào thì cơ quan, đơn vị, địa phương đó chủ trì xử lý; các cơ quan liên quan có trách nhiệm phối hợp khi có yêu cầu. Trường hợp qua công tác kiểm tra, tiếp nhận thông tin mà phát hiện vụ việc có dấu hiệu tội phạm, cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm chuyển giao hồ sơ, thông tin, tài liệu cho cơ quan có thẩm quyền để tiến hành điều tra, giải quyết theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.

3. Hoạt động phối hợp phải bảo đảm đúng nguyên tắc, chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu nghiệp vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Việc xử lý vướng mắc phát sinh được thực hiện như sau:

a) Đối với các vướng mắc phát sinh trong công tác quản lý nhà nước và phối hợp hành chính giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động trao đổi, thống nhất giải quyết theo quy định. Trường hợp chưa thống nhất ý kiến, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, tổng hợp ý kiến báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo;

b) Đối với các vướng mắc phát sinh trong quá trình tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và điều tra, xử lý vụ việc hình sự: Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về tố tụng hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**Điều 4. Nội dung phối hợp**

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao phối hợp trong công tác phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin, bao gồm:

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

2. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động phạm tội và các hành vi vi phạm pháp luật khác trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

3. Đảm bảo an toàn mạng lưới, an ninh thông tin trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

4. Cung cấp, trao đổi thông tin phục vụ công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

5. Phối hợp trong công tác phòng, chống tội phạm và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật khác trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

6. Các nội dung phối hợp khác có liên quan đến công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

**Điều 5. Phương thức phối hợp**

1. Việc cung cấp thông tin giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương được thực hiện bằng văn bản giấy hoặc văn bản điện tử có xác nhận của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương; trường hợp khẩn cấp có thể trao đổi bằng điện thoại, thư điện tử, nhắn tin và các hình thức khác theo quy định của pháp luật nhưng ngay sau đó phải có văn bản giấy có xác nhận của thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp, đối với văn bản điện tử thì việc xác nhận là chữ ký số.

2. Thành lập đoàn kiểm tra chuyên ngành tiến hành kiểm tra việc chấp hành pháp luật về lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin theo quy định pháp luật.

3. Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, hội thảo chuyên ngành giới thiệu công nghệ mới và giải pháp nhằm giảm thiểu tội phạm và vi phạm pháp luật khác trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

**Điều 6. Quy trình phối hợp**

1. Khi các cơ quan, đơn vị, địa phương phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin cần phải báo ngay đến cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Theo chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho người dân và các tổ chức về các biện pháp phòng chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin; tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức trong việc phát hiện và xử lý các hành vi tội phạm, nhất là tội phạm công nghệ cao; tăng cường đầu tư và phát triển các công cụ, giải pháp công nghệ nhằm nâng cao khả năng phát hiện và phòng ngừa tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

## Chương II
## TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

**Điều 7. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ**

1. Chủ động đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh, Sở Công Thương, Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh Đắk Lắk; Ủy ban nhân dân các xã, phường; hướng dẫn các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác phối hợp phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

2. Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Tần số vô tuyến điện Khu vực VII và các doanh nghiệp viễn thông tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát việc quản lý, sử dụng thiết bị phát sóng vô tuyến điện trên địa bàn tỉnh nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi chuyển lưu lượng viễn thông qua biên giới.

3. Chủ trì, phối hợp với các ngành Công an, Quản lý thị trường tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định về quy trình nghiệp vụ đối với các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin, kịp thời xử lý các vi phạm hành chính về lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin thuộc thẩm quyền.

4. Tiếp nhận quyết định trưng cầu giám định, làm thủ tục trình cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thành lập Hội đồng giám định về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15.

5. Sở Khoa học và Công nghệ là đầu mối tiếp nhận, xử lý vi phạm hành chính hoặc tiếp nhận tin báo ban đầu trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin. Đối với các tin báo, tố giác

có dấu hiệu tội phạm hình sự, thông tin phải được chuyển ngay cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự theo đúng quy định.

**Điều 8. Trách nhiệm của Công an tỉnh**

1. Thường xuyên trao đổi và cung cấp thông tin, tài liệu liên quan về những âm mưu, thủ đoạn và phương thức hoạt động của những đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin để các sở, ban, ngành chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn.

2. Phối hợp tham gia các đoàn kiểm tra hoặc chủ trì kiểm tra khi phát hiện có dấu hiệu tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin. Tiếp nhận hồ sơ liên quan đến hành vi có dấu hiệu tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin theo thẩm quyền và thực hiện xử lý theo quy định pháp luật.

3. Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng phương án, kế hoạch bố trí lực lượng phối hợp thực hiện công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, an ninh thông tin, an ninh mạng, an ninh tư tưởng - văn hóa, bảo vệ bí mật nhà nước; phòng, chống khủng bố; bảo đảm an toàn các công trình trọng điểm liên quan đến an ninh quốc gia, trụ sở cơ quan của ngành bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật.

4. Chủ trì tổ chức đấu tranh phòng, chống tội phạm và điều tra, xử lý vụ việc, đối tượng lợi dụng lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin để hoạt động phạm tội, vi phạm pháp luật theo quy định pháp luật.

5. Chỉ đạo công an các đơn vị, địa phương phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chức năng trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

**Điều 9. Trách nhiệm của Sở Công Thương**

1. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các ngành có liên quan kiểm tra, kiểm soát, xử lý hàng lậu, hàng cấm vận chuyển qua mạng bưu chính, mạng chuyển phát theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn do pháp luật quy định.

2. Trường hợp nhận tin báo hoặc phát hiện các vụ việc vận chuyển hàng lậu, hàng cấm qua mạng bưu chính, mạng chuyển phát, Sở Công Thương có trách nhiệm chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường kịp thời kiểm tra, xử lý đối tượng vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý. Khi phát hiện vụ việc có dấu hiệu tội phạm chuyển ngay các tài liệu, chứng cứ có liên quan đến cơ quan có thẩm quyền để tiến hành điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

**Điều 10. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành**

1. Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nâng cao ý thức khai thác, sử dụng thông tin và phòng, chống tội phạm lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin;

2. Các sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, phối hợp kịp thời với các cơ quan chức năng có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp

thời các hành vi vi phạm quy định trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

**Điều 11. Trách nhiệm của Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh Đắk Lắk**

1. Tuyên truyền và phổ biến pháp luật về phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

2. Tuyên truyền về các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin, nhằm giáo dục và nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của mọi tầng lớp nhân dân trong công tác phòng, chống và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

**Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường**

1. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tăng cường công tác tuyên truyền và phổ biến pháp luật đến mọi tầng lớp nhân dân trong công tác tham gia phòng, chống tội phạm về lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

2. Chỉ đạo các phòng, ban chức năng và các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin thuộc đơn vị mình quản lý tăng cường công tác phối hợp kiểm tra, phát hiện và xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

3. Khi phát hiện những dấu hiệu hoạt động tội phạm hoặc các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin, Ủy ban nhân dân các xã, phường chỉ đạo Công an cấp xã trong việc tiếp nhận thông tin, phát hiện, xác minh ban đầu và phối hợp xử lý các vụ việc phát sinh trên địa bàn; đồng thời thông báo thông tin hoặc chuyển đến Công an tỉnh và Sở Khoa học và Công nghệ xử lý nếu vượt thẩm quyền.

**Điều 13. Trách nhiệm của các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin**

1. Nghiêm túc triển khai các văn bản hiện hành có liên quan đến hoạt động bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin; chủ động triển khai thực hiện các biện pháp để bảo vệ hệ thống cơ sở vật chất, thiết bị mạng bưu chính, viễn thông, nhất là các trung tâm chuyển mạch, các trạm thu phát sóng thông tin di động, các tuyến cáp đồng, cáp quang theo quy định của pháp luật.

2. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra và kiểm soát các đại lý của doanh nghiệp mình theo đúng trách nhiệm nhằm ngăn chặn các vụ trộm cắp cước viễn thông; vận chuyển hàng lậu, hàng cấm qua mạng bưu chính, mạng chuyển phát; kinh doanh trái pháp luật dịch vụ bưu chính viễn thông và internet, các loại điện thoại, thẻ điện thoại lậu, các thiết bị viễn thông không hợp chuẩn Việt Nam.

3. Trường hợp phát hiện có dấu hiệu nghi vấn liên quan đến tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin như: trộm cước viễn thông; vận chuyển hàng lậu, hàng cấm qua đường bưu chính; hoạt động cung cấp, sử dụng, kinh doanh trái pháp luật các dịch vụ bưu chính, viễn thông và internet, các

doanh nghiệp báo cáo kịp thời cho Sở Khoa học và Công nghệ và Công an tỉnh để có biện pháp ngăn chặn, điều tra, xử lý kịp thời.

4. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị nghiệp vụ của Công an tỉnh và Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Xử lý kịp thời các sự cố kỹ thuật làm ảnh hưởng đến khả năng kiểm soát an toàn cơ sở hạ tầng và an ninh thông tin của hệ thống thiết bị do các doanh nghiệp quản lý, khai thác; phát hiện, ngăn chặn kịp thời và thực hiện việc tạm ngừng, ngừng cung cấp dịch vụ hoặc áp dụng các biện pháp kỹ thuật khác trong các trường hợp sử dụng, lợi dụng mạng lưới, dịch vụ bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin để hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội theo trình tự, thủ tục và thẩm quyền do pháp luật quy định.

b) Cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin, tài liệu, dữ liệu, tang vật cho cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh quốc gia khi có yêu cầu bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền quy định.

c) Bố trí mặt bằng, áp dụng các giải pháp kỹ thuật cần thiết cho nhiệm vụ bảo đảm an ninh thông tin theo yêu cầu của Công an tỉnh và Sở Khoa học và Công nghệ. Bảo đảm các điều kiện thuận lợi cho cơ quan bảo vệ an ninh quốc gia tiến hành các biện pháp nghiệp vụ nhằm chủ động phát hiện và đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, để bảo vệ an ninh quốc gia, an toàn xã hội theo quy định pháp luật.

5. Các doanh nghiệp viễn thông tăng cường công tác hướng dẫn kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ trong các khâu khai thác nghiệp vụ, rà soát lưu lượng, phát hiện các vấn đề phát sinh khi có dấu hiệu trộm cắp cước viễn thông trong nước và quốc tế để phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan ngăn chặn và xử lý kịp thời. Nâng cao tinh thần cảnh giác không vì lợi ích riêng của doanh nghiệp để sơ hở cho kẻ gian lợi dụng thực hiện hành vi vi phạm thông qua dịch vụ và mạng của doanh nghiệp đang quản lý khai thác.

6. Các doanh nghiệp khai thác các dịch vụ bưu chính viễn thông tiếp tục chỉ đạo và tăng cường công tác quản lý trong các khâu vận chuyển, khai thác nghiệp vụ, tổ chức kiểm tra chặt chẽ các thủ tục, hóa đơn, chứng từ hợp pháp về nguồn gốc hàng hóa khi chấp nhận bưu phẩm, bưu kiện trong nước, làm đầy đủ thủ tục đối với bưu phẩm, bưu kiện, vật phẩm, hàng hóa xuất, nhập khẩu để phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi buôn lậu qua đường bưu chính. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công nhân viên thuộc doanh nghiệp quản lý để nắm vững và chấp hành nghiêm túc các quy định về quy trình nghiệp vụ. Nâng cao tinh thần ý thức trách nhiệm và cảnh giác cao trong công việc để không bị kẻ gian lợi dụng hoặc vì lợi ích cá nhân mà tiếp tay cho các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại.

## Chương III
## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 14. Chế độ, nội dung báo cáo**

Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm lập và gửi báo cáo cho Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) về công tác phối hợp phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo định kỳ và đột xuất:

1. Báo cáo định kỳ hằng năm về tình hình, kết quả thực hiện Quy chế này; Thời gian báo cáo trước ngày 15 tháng 12.

2. Báo cáo đột xuất: Báo cáo tình hình, kết quả triển khai phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; công tác khắc phục, xử lý và các báo cáo đột xuất khác theo yêu cầu của Sở Khoa học và Công nghệ hoặc yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo của các cơ quan, đơn vị, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, gửi các cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 15. Trách nhiệm thi hành**

Căn cứ Quy chế này, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này trong phạm vi quản lý của mình. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vấn đề vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp phản ánh kịp thời về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung theo quy định.